

Số: 02/2026/QĐST– VLĐ

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG
V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – BẮC NINH

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Văn Hợp.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Nhật Huy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh tham gia phiên họp: Ông Đoàn Xuân Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 05/02/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ L số: 02/2026/TLST- VLĐ ngày 20/01/2026; về việc “*Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu*”; theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 02/2026/QĐST- VLĐ ngày 30 tháng 01 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc lao động:* Chị Hoàng Thị T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn R, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo uỷ quyền của chị T: Bà Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn Phố Mới, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh. (có đơn xin vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam.

Địa chỉ: Lô 3, TS- 6, Khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông KOINUMA TAKAYOSHI- Tổng giám đốc. (có đơn xin vắng mặt).

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh;

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Minh T - Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Đăng H – Trưởng phòng kiểm tra, Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh. (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: số 275, đường Hoàng Văn Thụ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh;

3. Chị Lư Thị H, sinh năm 1992. (có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: Bản T, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- Người yêu cầu là chị Hoàng Thị T trình bày:

Tháng 9 năm 2015, chị Hoàng Thị T là người lao động đã ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam; địa chỉ tại Khu Công nghiệp Tiên Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh nay là Khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh. Thời gian làm việc 02 năm 06 tháng thì nghỉ việc. Quá trình lao động tại Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam chị có tham gia BHXH được thể hiện tại sổ BHXH số 2715059233 mang tên Lư Thị H;

Khi giao kết hợp đồng lao động, do bị mất giấy Chứng minh nhân dân nên chị đã mượn GCMND của chị Lư Thị H, sinh ngày 17/4/1992 địa chỉ tại Cô Đây, Canh Nậu, Yên T, Bắc Giang. Khi hỏi mượn, chị không nói với chị H là mượn để đi ký kết hợp đồng lao động.

Quá trình thực hiện hợp đồng lao động, chị làm việc được 02 năm 06 tháng đến tháng 02/2018 thì nghỉ việc và đã được Công ty đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động;

Sau khi chấm dứt hợp đồng lao động, chị chưa yêu cầu thanh toán chế độ BHXH trong thời gian tham gia 02 năm 06 tháng tại sổ BHXH số 2715059233 mang tên Lư Thị H;

Tại thời điểm chị mượn GCMND của chị H để giao kết hợp đồng lao động thì chị H đang lao động nông nghiệp tại địa phương. Tháng 8/2017 chị H làm việc tại Công ty TNHH NEW WING INTERCONNECT TECHNOLOGY (Bắc Giang) đến tháng 11/2017 thì chị H nghỉ việc. Chị H đã tham gia BHXH thể hiện tại sổ BHXH số 2416104314.

Từ tháng 06/2020 đến tháng 10/2024, chị H làm việc tại Công ty TNHH SAMKWANG VINA, đã tham gia BHXH tại sổ BHXH số 2420145215 mang tên Lư Thị H;

Do chị H đã nghỉ việc và đề nghị thanh toán chế độ BHXH nhưng vì đang có 02 sổ BHXH cùng mang tên chị Lư Thị H (một sổ BHXH số 2715059233 mang tên Lư Thị H là do chị là Hoàng Thị T tham gia và sổ số 2416104314 do chị H tham gia) có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội 04 tháng trùng nhau (từ tháng 08/2017 đến tháng 11/2017) nên cơ quan BHXH không chấp nhận thanh toán chế độ bảo hiểm xã hội cho chị H;

Nay thấy việc chị là Hoàng Thị T nhưng lấy tên chị Lư Thị H để ký kết HĐLĐ và làm việc tại Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam trong thời gian 02 năm 06 tháng từ tháng 9/2015 đến tháng 02/2018 là vi phạm nguyên tắc trung thực khi giao kết HĐLĐ. Thời gian tham gia bảo hiểm xã hội 02 năm 06 tháng (Từ tháng 9/2015 đến tháng 02/2018) tại sổ BHXH số 2715059233 là do chị là Hoàng Thị T tham gia chứ không phải chị Lư Thị H tham gia nên yêu cầu Tòa án giải quyết việc lao động và giải quyết quyền lợi về BHXH cho chị theo quy định của pháp luật:

Yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký tháng 9 năm 2015 giữa chị là Hoàng Thị T nhưng lấy tên là Lư Thị H với Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam vô hiệu.

Đề nghị xác nhận thời gian 02 năm 06 tháng tham gia BHXH tại sổ BHXH số 2715059233 mang tên Lư Thị H là của chị là Hoàng Thị T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lư Thị H trình bày: Chị H đồng ý với yêu cầu của chị Hoàng Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký tháng 9 năm 2015 giữa chị Hoàng Thị T nhưng lấy tên là Lư Thị H với Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam vô hiệu.

Đề nghị xác nhận thời gian 02 năm 06 tháng tham gia BHXH tại sổ BHXH số 2715059233 mang tên Lư Thị H là của chị Hoàng Thị T.

Yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu là quyền lợi về BHXH của chị T trong thời gian 02 năm 06 tháng đã làm việc gồm quyền lợi về BHXH do chị T đã nộp và do Doanh nghiệp đã nộp cho chị T tại sổ BHXH số 2715059233 theo quy định;

Tháng 9 năm 2015, chị Hoàng Thị T có hỏi mượn Giấy chứng minh nhân dân của chị để xin việc làm. Do không hiểu biết pháp luật nên chị đã đồng ý và giao Giấy chứng minh nhân dân của cho chị T. Khi giao Giấy chứng minh nhân dân cho chị T mượn thì chị vẫn đang lao động nông nghiệp tại địa phương. Trước đó, chị có lao động tại Công ty TNHH Điện tử FOSTER Bắc Ninh với thời gian 03 tháng từ tháng 05/2013 đến tháng 7/2013 và tham gia BHXH tại sổ BHXH số 2713029841;

Tháng 8/2017 chị làm việc tại Công ty TNHH NEW WING INTERCONNECT TECHNOLOGY (Bắc Giang) đến tháng 11/2017 thì nghỉ việc. Chị đã tham gia BHXH được thể hiện tại sổ BHXH số 2416104314 mang tên là Lư Thị H;

Từ tháng 06/2020 đến tháng 10/2024, chị làm việc tại Công ty TNHH SAMKWANG VINA và tham gia BHXH tại sổ BHXH số 2420145215 mang tên là Lư Thị H;

Do chị đã nghỉ việc và đề nghị thanh toán chế độ BHXH nhưng vì đang có 02 sổ BHXH cùng mang tên là Lư Thị H (một sổ BHXH số 2715059233 mang tên là Lư Thị H nhưng là do chị Hoàng Thị T tham gia và sổ số 2416104314 do chị trực tiếp tham gia) có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội 04 tháng trùng nhau (từ tháng 08/2017 đến tháng 11/2017) nên cơ quan BHXH không chấp nhận thanh toán chế độ bảo hiểm xã hội cho chị;

Sau này chị được biết chị T đã sử dụng Giấy chứng minh nhân dân của chị để ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam và làm việc trong thời gian 02 năm 06 tháng. Chị T đã tham gia BHXH tại sổ BHXH số 2715059233 mang tên chị là Lư Thị H;

Như vậy, trong thời gian 04 tháng từ tháng 8/2017 đến tháng 11/2017 chị là Lư Thị H đứng tên và tham gia BHXH tại 02 sổ bảo hiểm xã hội. Trong đó, sổ BHXH số 2715059233 do chị Hoàng Thị T tham gia và sổ số 2416104314 do chị trực tiếp tham gia;

Nay chị H thấy việc cho chị T mượn Giấy chứng minh nhân dân để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam là vi phạm nguyên tắc trung thực khi giao kết hợp đồng lao động nên chị đồng ý với toàn bộ yêu cầu của chị T để được thực hiện quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động tham gia BHXH theo quy định của pháp luật;

Ngoài ra, không có yêu cầu hoặc đề nghị gì khác;

- Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam trình bày:

Do thời gian đã lâu Công ty không còn lưu trữ thông tin của nhân viên làm việc tại công ty. Theo quy định của Công ty thời hạn lưu hồ sơ làm việc của nhân viên trong thời hạn 05 năm. Đối với trường hợp của chị Hoàng Thị T do ký hợp đồng vào năm 2015 với công ty đến nay đã hơn 05 năm nên Công ty không còn lưu trữ. Nay chị Hoàng Thị T có yêu cầu Toà án giải quyết tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu công ty xác định không có liên quan gì, đề nghị toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh trình bày:

Theo dữ liệu trên phần mềm của cơ quan BHXH đang quản L cho thấy:

Bà Hoàng Thị T, sinh ngày 11/10/2000; số CMT/CCCD: 024300001487; mã số BHXH 2420230570, có quá trình đóng BHXH, BHTN từ tháng 4/2021 đến tháng 01/2026 tại Công ty TNHH Công nghệ chính xác Fuyu.

Bà Lư Thị H, sinh ngày 17/4/1992; số CMT/CCCD 122069797; mã số BHXH 2715059233, có quá trình đóng BHXH, BHTN từ tháng 9/2015 đến tháng 02/2018 tại Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam.

Đề nghị Toà án nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện:

Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký mang tên Lư Thị H, sinh ngày 17/4/1992 với Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam là vô hiệu.

Hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH và xác nhận quá trình đóng BHXH của mã số sổ BHXH TTBT 2715059233 từ bà Lư Thị H, sinh ngày 17/4/1992, thành bà Hoàng Thị T, sinh ngày 11/10/2000, có quá trình đóng BHXH, BHTN từ tháng 9/2015 đến tháng 02/2018 tại Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam (02 năm 06 tháng).

Các bên có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên hệ với BHXH tỉnh Bắc Ninh (địa chỉ số 275 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh) để được hướng dẫn cấp lại, đổi, điều chỉnh nội dung trên sổ BHXH theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh tại phiên họp phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về nội dung đề nghị áp dụng: Căn cứ: Khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 401, Điều 402 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm b khoản 1 Điều 50; khoản 2 Điều 52 Luật lao động năm 2012; khoản 1 Điều 15, khoản 2 Điều

16; điểm b, khoản 1 Điều 49; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động 2019; Điều 10, Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa chị Hoàng Thị T với Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam vô hiệu.

Xác nhận chị Hoàng Thị T là người trực tiếp lao động tại Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam và tham gia BHXH, BHYT từ tháng 9/2015 đến tháng 02/2018 tại Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam (02 năm 06 tháng) mang tên Lư Thị H.

Về lệ phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc lao động sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh, Tòa án nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hoàng Thị T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Bắc Ninh, tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự. Tháng 09/2015 người lao động và Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam có địa chỉ: Lô 3, TS-6, Khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh. Nên căn cứ điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh.

Tại phiên họp người yêu cầu, người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt, căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp giải quyết yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu theo đơn yêu cầu của chị Hoàng Thị T.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của chị Hoàng Thị T đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa chị Hoàng Thị T (do chị Lư Thị H) với Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam trong thời gian từ tháng 09/2015 đến tháng 02/2018 là vô hiệu thì thấy:

Do có mối quan hệ quen biết giữa chị Hoàng Thị T và chị Lư Thị H nên tháng 09/2015 chị Hoàng Thị T có mượn thông tin cá nhân của chị Lư Thị H để thực hiện giao kết hợp đồng với Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam thời gian lao động đến tháng 02/2018 thì chấm dứt hợp đồng lao động.

Theo văn bản số 1767/LĐTBXH- BHXH ngày 31/5/2022 của Bộ lao động - Thương binh và xã hội gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn về việc người lao động mượn hồ sơ của người khác để giao kết hợp đồng lao động thì thấy: Việc chị Hoàng Thị T mượn giấy tờ (chứng minh thư nhân dân) của chị Lư Thị H để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam là hành vi, vi phạm nguyên tắc “*trung thực*” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động

theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Bộ luật lao động năm 2019. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019, đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, do đó yêu cầu của chị Hoàng Thị T là phù hợp pháp luật và cần được chấp nhận.

[3] Đối với việc giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu: Căn cứ khoản 2, Điều 52 Luật lao động năm 2012; Điều 11, Nghị định 43/2013/NĐ - CP; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ- CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ thì “*Cơ quan quản L nhà nước hướng dẫn các bên ký lại*”, tuy nhiên Hợp đồng lao động giữa chị Hoàng Thị T (ký dưới tên chị Lư Thị H) và Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam đã chấm dứt từ tháng 02/2018 các bên đã giải quyết hết các quyền và nghĩa vụ giữa chủ sử dụng lao động và người lao động, mặt khác đương sự không yêu cầu giải quyết hậu quả hợp đồng lao động nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000đồng tiền lệ phí việc lao động sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 401, Điều 402 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm b khoản 1 Điều 50; khoản 2 Điều 52 Luật lao động năm 2012; khoản 1 Điều 15, khoản 2 Điều 16; điểm b, khoản 1 Điều 49; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động 2019; Điều 10, Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa chị Hoàng Thị T (ký dưới tên Lư Thị H) với Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam vô hiệu.

Xác nhận chị Hoàng Thị T là người trực tiếp lao động tại Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam và tham gia Bảo hiểm xã hội tại sổ Bảo hiểm xã hội số BHXH 2715059233 có thời gian đóng BHXH, BHTN từ tháng 9/2015 đến tháng 02/2018 tại Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì các đương sự liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết chế độ về Bảo hiểm xã hội.

Về lệ phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí việc lao động sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0000657 ngày 20/01/2026 của Thi hành án dân tỉnh Bắc Ninh. (Xác nhận chị T đã nộp đủ tiền lệ phí).

Quyền kháng cáo: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Bắc Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8 – Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Văn Hợp